

Số: 140/2024/QĐST-DS

Tân An, ngày 05 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 320 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 343/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY**

Tại phiên tòa xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn ngày 05 tháng 9 năm 2024, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP P (Viết tắt: Ngân hàng O);

Địa chỉ trụ sở chính: Số D (Tầng trệt, lửng, 1,2 của toà nhà) và Số D Đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; là người đại diện theo pháp luật.

*Người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng của nguyên đơn*: Ông Đỗ Quốc D, chức vụ: Chuyên viên chính thu hồi nợ hiện trường; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 01/8/2024).

Địa chỉ liên hệ: Lầu 2, Số A Đường T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Nhật M, sinh năm 1987;

Cư trú tại: Số nhà F Quốc lộ A, khu phố N, Phường E, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ông Nguyễn Khắc M1, sinh năm 1958;

2/ Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1958;

Cùng cư trú tại: Số nhà F Quốc lộ A, khu phố N, Phường E, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức trả nợ:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP P (OCB) do ông Đỗ Quốc D đại diện và bị đơn ông Nguyễn Nhật M thống nhất thỏa thuận ông Nguyễn Nhật M có vay và còn nợ Ngân

hàng TMCP P (O) số tiền tạm tính đến ngày 05/9/2024 là 1.202.632.435 đồng, trong đó: nợ gốc: 1.094.262.001 đồng; nợ lãi trong hạn là 59.119.665 đồng, lãi quá hạn 49.250.769 đồng theo Hợp đồng tín dụng số TDCN22014839/2022/PBT/HĐTD ngày 26/7/2022 và Hợp đồng tín dụng số ST23019047/2023/PBT/HĐTD ngày 11/7/2023.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP P (OCB) do ông Đỗ Quốc D đại diện và bị đơn ông Nguyễn Nhật M thống nhất thỏa thuận phương thức trả nợ như sau:

Đợt 1: Chậm nhất ngày 25/9/2024, ông M phải thanh toán số tiền 7.000.000 đồng vào nợ gốc của từng hợp đồng, cụ thể:

- Thanh toán số tiền 6.000.000 đồng vào Hợp đồng tín dụng số TDCN22014839/2022/PBT/HĐTD ngày 26/7/2022;

+ Thanh toán số tiền 1.000.000 đồng vào Hợp đồng tín dụng số ST23019047/2023/PBT/HĐTD ngày 11/7/2023.

- Đợt 2: Chậm nhất ngày 25/10/2024, ông M phải thanh toán số tiền 7.000.000 đồng vào nợ gốc của từng hợp đồng, cụ thể:

+ Thanh toán số tiền 6.000.000 đồng vào Hợp đồng tín dụng số TDCN22014839/2022/PBT/HĐTD ngày 26/7/2022;

+ Thanh toán số tiền 1.000.000 đồng vào Hợp đồng tín dụng số ST23019047/2023/PBT/HĐTD ngày 11/7/2023.

- Đợt 3: Chậm nhất ngày 25/11/2024, ông M phải thanh toán toàn bộ số tiền còn lại bao gồm tiền gốc và lãi phát sinh.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày 06/9/2024, ông M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông M vi phạm bất kỳ một đợt thanh toán nào (không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ) cho Ngân hàng TMCP P (O) thì Ngân hàng TMCP P (O) được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ còn lại đồng thời tiến hành kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số TDCN22014839/2022/PBT/HĐTC ngày 26/7/2022, số công chứng: 7.828, quyền số 08/2022TP/CC-SCC/HĐGD để thu hồi toàn bộ dư nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP P theo quy định của pháp luật, cụ thể tài sản thế chấp như sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số: 50, tờ bản đồ số: 4-11a, tọa lạc: Phường E, thành phố T, tỉnh Long An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 862400, số vào sổ cấp GCN: CS 03375 do Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An cấp ngày 01/4/2016 cho ông Nguyễn Khắc M1 đứng tên.

## 2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP P (OCB) do ông Đỗ Quốc D đại diện và bị đơn ông Nguyễn Nhật M thống nhất thỏa thuận ông M phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 12.019.744 đồng sung ngân sách Nhà nước (đã được giảm do hòa giải thành).

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí là 23.135.247 theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000624 ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Nhật M phải chịu 2.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; số tiền này Ngân hàng TMCP P đã tạm ứng và chi phí xong, ông M hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- Các đương sự (04);
- Viện KSND tp Tân An;
- Chi cục THADS tp Tân An;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Toàn Vẹn**